

Tổn thất lại Việt Nam đi về đâu?

Tác Giả: LS. Nguyễn Hữu Thọ

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 12:39

Tổn thất Đức Nhân Moshe Dayan của Do-Thái tiên đoán "ngày nào Cộng Sản chiếm được Việt Nam thì ngày ấy chắc chắn Cộng Sản bắt đầu suy thoái".

Hai võ khí chí n của của Cộng Sản là tuyên truyền dối trá và đàn áp khủng bố ... Kinh nghiệm lịch sử cho biết chắc chắn Cộng Sản không biết gì về thời vì những cuộc tấn công từ bên ngoài. Nó chỉ gì về thời khi những dân trong nước không ai tha thiết bỏ vào và chỉ để nã.

Năm 1953 khi Cộng Sản phát động đấu tranh tại Nghệ Tĩnh, một số anh em chúng tôi trong nhóm Quan Địch đã từ Hà Nội đi vào Nam để tìm kiếm dụng thân và xây dựng môi trường hoạt động.

Lúc này tại Trường Luật và Luật Sĩ Đoàn Saigon, những thành viên năng động nhất trường có khuynh hướng thiên cộng, như Nguyễn Hữu Thọ, Trần Đình Thọ, Hoàng Quốc Tân, Đặng Trung Tín, Âu Trường Thanh, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Diệp v...v.... Thời gian này chúng tôi chỉ giao kết với một số trí thức theo chủ nghĩa dân tộc, như Bác Sĩ Nguyễn Tôn Hoàn và Giáo Sĩ Nguyễn Ngọc Huy thuộc Đảng Dân Việt, và ông Ngô Đình Nhu trong Nhóm Xã Hội Thiên Chúa Giáo.

Ngày 20-7-1954 Hiệp Định Đình Chiên Geneva được ký kết giữa Tổng thống Henri Delteil, Tổng Lãnh Hành Quân thay mặt Bộ Tổng Tư Lệnh Quân Đội Liên Hiệp Pháp và Đông Dương và Tổng thống Ngô Quang Bửu thay mặt Bộ Tổng Tư Lệnh Quân Đội Nhân Dân Việt Nam (Bộ Việt).

Qua hôm sau, 21-7-1954, Hội Nghị Geneva công bố bản Tuyên Ngôn Sau Cùng khuyến cáo hai bên thực hiện nghiêm túc để ngừng nhất hai miền Nam Bộ vào tháng 7-1956.

Trước đó 5 năm, Pháp đã trao trả chủ quyền được lập cho Quốc Gia Việt Nam (tên Nam Quan được Cà Mau) theo Hiệp Định Elysee ngày 8-3-1949. Một tháng sau, ngày 23-4-1949, chi ủy nguyên tộc dân tộc tự quyết, Quốc Hội Nam Kỳ bầu quyết giải tán chính phủ Nam Kỳ Tự Trừng sát nhập Nam Phần vào lãnh thổ Quốc Gia Việt Nam được lập và ngừng nhất.

Tình hình lại Việt Nam đi về đâu?

Tác Giả: LS. Nguyễn Hữu Thọ

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 12:39

Từ đó Việt Nam là một quốc gia thành viên của Liên Hiệp Pháp. Khi có chiến tranh quân đội Việt Nam sẽ chiến đấu cùng với quân đội Pháp dưới danh nghĩa Quân Đội Liên Hiệp Pháp. Một bộ tham mưu hỗn hợp được thành lập, với một tổng lãnh Pháp làm tư lệnh hành quân và một tổng lãnh Việt Nam làm tham mưu trưởng.

Năm 1954 Quốc Gia Việt Nam tham dự Hội Nghị Geneva cùng với Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Ngũ Cộng Anh, Mỹ, Pháp, Liên Xô và Trung Quốc (Anh Quốc và Liên Xô là đồng chủ tịch Hội Nghị).

Điều đáng lưu ý là Hiệp Định Đình Chiến Geneva ngày 20-7-1954 chỉ là một hiệp ước thu nạp tỵ nạn sẽ với một tiêu ngụy ngụy biện hay đình chiến, tổng thống như Hiệp Định Đình Chiến Bàn Môn Đàm ngày 27-7-1953 tại Triều Tiên.

Trong khi đó, trái lại, bản Tuyên Ngôn Sau Cùng của Hội Nghị ngày 21-7-1954 lại đề cập đến những vấn đề chính trị như tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất hai miền Nam Bắc.

Tuy nhiên Tuyên Ngôn Sau Cùng không mang chữ ký của bất cứ quốc gia nào tham dự Hội Nghị, kể cả Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Đây chỉ là một bản tuyên ngôn ý định (declaration of intent), không phải là một hiệp ước ngoại giao nên không có giá trị pháp lý và không có hiệu lực thi hành. Vì là một hiệp ước quân sự, Hiệp Định Đình Chiến Geneva ngày 20-7-1954 chỉ có chữ ký của hai tổng lãnh là Tô Quang Bửu và Henri Delteil. Nó không đề cập đến những quy định chính trị như việc tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất hai miền, cũng giống như Hiệp Định Đình Chiến Bàn Môn Đàm ngày 27-7-1953 tại Triều Tiên.

Hơn nữa Quốc Gia Việt Nam cũng không ký vào

Hiệp Định Đình Chiến Geneva ngày 20-7-1954.

Điều khoản nói về tổ chức tổng tuyển cử 1956 chỉ là do ý định và sự sắp xếp của Pháp và phe Quốc Tế Cộng Sản với Liên Xô, Trung Quốc và Bắc Việt. Sự quy định này đi trái với quy định dân tộc tự quyết của nhân dân Miền Nam Việt Nam. Vì, như ai cũng biết, tất cả các nước cộng sản, không có tổ do tuyển cử, và bất cứ cuộc phiêu nào cũng chỉ được thông qua những quy định của Đảng Cộng Sản.

Đặc biệt là âm mưu thôn tính Miền Nam bằng tổng tuyển cử giả hiệu, Đảng Đội Việt đã cho xuất bản tuần báo Đuốc Việt do giáo sư Nguyễn Ngọc Huy và ký giả Phạm Thái chủ xướng.

Tội ng lai Vi t Nam đi v đâu?

Tác Giả: LS. Nguy n H u Th ng

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 12:39

Nhóm Quan Đ m chúng tôi cũng công b l p tr ng và ph bi n t t ng trong tu n báo Quan Đ m do các anh Nghiêm Xuân H ng và Vũ Kh c Khoan ch biên, đ ng th i v i nh t báo Ti ng Mi n Nam do anh Nguy n Ph ng Thi p và tôi ph trách.

Trong chi n đ ch này, cùng v i giáo s Vũ Kh c Khoan, tôi đã đi thuy t trình t i các đ i h c, các tr ng trung h c chuyên nghi p và chuyên khoa, thu th p ch ký c a các gi i trí th c, giáo s và sinh viên h c sinh xác đ nh l p tr ng ph n đ i Hi p Đ nh Geneva 1954 chia đôi đ t n c. Đ ng th i ph n kháng s “h p th c hóa H Chí Minh” b ng t ng tuy n c gi hi u 1956. Đó là n i dung “B n Tuyên Ngôn c a Hai Ngàn Trí Th c Saigon-Ch L n Ch ng Hi p Đ nh Geneve”.

Th t b i trong k ho ch t ng tuy n c 1956,

Đ ng C ng S n phát đ ng chi n tranh v o trang đ thôn tính Mi n Nam.

Trong th i gian này Qu c Gia Vi t Nam đã t ch c t ng tuy n c b u Qu c H i L p Hi n. Lu t S Nguy n Ph ng Thi p gi ch c T ng Th Ký Qu c H i, và đã tích c c tham d vào vi c so n th o Hi n Pháp 1956 nh m thi t l p ch đ Vi t Nam C ng Hòa (Đ Nh t C ng Hòa).

Sau chính bi n 1963, Mi n Nam b c vào giai đ o n nhi u nh ng v i nhân tâm ly tán và xã h i b t n.

Năm 1964, trong ch ng trình tái thi t qu c gia, chúng tôi i có d p sinh ho t v i Bác sĩ Nguy n Tôn Hoàn và Giáo s Nguy n Ng c Huy thu c B Bình Đ nh; Lu t s Nghiêm Xuân H ng và tôi ph trách B Chiêu H i (lúc này là Ph Đ c y Chiêu H i).

Năm 1966, trong ch c v Đ Nh t Phó Ch T ch Qu c H i L p Hi n

Đ Nh C ng Hòa, tôi đ c Văn Phòng Qu c H i y nhi m đ c trách công tác l p hi n (th i h n so n th o và hoàn thành hi n pháp là m t năm).

Trong vi c tham kh o ý ki n tôi đã t ch c nh ng bu i “đàm hi n trà” nh m trao đ i quan đ m v i các nhân sĩ, thân h u và đ ng nghi p v nh ng v n đ hi n pháp.

Các v th m phán và lu t s Tòa Th ng Th m Saigon đã tham gia ý ki n v vi c thi t l p ch đ Dân Ch Pháp Tr v i T Pháp Đ c L p và Tam Quy n Phân L p. B ng nh ng k thu t pháp lý, Hi n Pháp Vi t Nam C ng Hòa 1967 đã thành l p Vi n B o Hi n trong T i Cao Pháp

Tội ng lai Vi t Nam đi v đâu?

Tác Giả: LS. Nguy n H u Th ng

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 12:39

Vi n. M c đích đ b o v tinh th n và b n văn hi n pháp, ch ng m i l m quy n c a Hành Pháp và L p Pháp. T nay các v th m phán T i Cao Pháp Vi n không còn do T ng Th ng ch đ nh t trên xu ng, mà s đ c b u t d i lên b i nh ng đoàn th lu t gia th c s hành ngh nh Th m Phán Đoàn, Công T Đoàn và Lu t S Đoàn. Ph ng th c tuy n c này có th áp d ng t i các qu c gia dân ch tân l p nh Vi t Nam.

Theo châm ngôn Dân Vi Quý, v m t nhân quy n, Hi n Pháp 1967

đ x ng, tôn tr ng và b o đ m nh ng quy n t do dân ch căn b n c a ng i dân.

Đ c bi t t o c h i hình thành quy ch t do l p h i v tôn giáo và dân s , và t do l p đ ng v chính tr . Sau khi công b chính sách “đ t C ng S n ra ngoài vòng pháp lu t”, qu c gia có nghĩa v khuy n khích và y m tr ch đ đ a đ ng, t n t i m t h th ng l ng đ ng trong đó v lãnh t đ i l p có quy n hi n đ nh v ch t v n và phát bi u t ng đ ng v i quy n t ng tr nh và gi i thích c a th t ng chính ph trong nh ng bu i sinh ho t công khai t i ngh tr ng.

Trong c ng v lãnh đ o m t đ ng đ i l p công khai và h p pháp, các Giáo S Nguy n Văn Bông và Nguy n Ng c Huy đã đóng góp nhi u ý ki n v vi c hình thành quy ch chính đ ng.

V quy n t do báo chí, chúng tôi áp d ng ch đ h u ki m, dành cho các c quan truy n thông quy n t do thông tin và t do phát bi u. Đi m đ c bi t là, d u trong th i chi n, chúng tôi v n quy t đ nh bãi b ch đ ki m duy t. N u có s l m quy n và vi ph m lu t báo chí, tòa án s truy n t ch thu tài li u, truy t và k t án các đ ng s ph m pháp.

V i s ban b và th c thi nhân quy n và nh ng quy n t do căn b n, Hi n Pháp 1967 đã th c s đ m l i Chính Nghĩa Dân Ch cho Vi t Nam. Do đó, d u có chi n tranh xâm l c và tuyên truy n lũng đ o n c a phe Qu c T C ng S n, sinh ho t xã h i v n có sinh khí. Cũng vì v y t 1960 Vi t Nam đã phát tri n kinh t m nh m h n b t c qu c gia nào t i Đông Nam Á, k c Đài Loan và Đ i Hàn.

T i mi n nông thôn và cao nguyên, sau 2 cu c c i cách đi n đ a, m i gia đình nông dân đ c chính ph c p phát ru ng đ t mi n phí t 1 đ n 3 hecta (kho ng t 3 đ n 10 m u ta). Có th nói, theo tiêu chu n Mi n B c, đ n năm 1975, t t c các nông dân Mi n Nam đ u tr thành phú nông.

V m t quân s , trong 20 năm chi n đ u, Quân L c Vi t Nam C ng Hòa đã t ra x ng đáng là m t quân đ i anh hùng.

Trong cuộc Tội Công Kích - Tội Khô i Nghĩa Tội M u Thân,
Việt Cội đã th t b i n ng n v m t quân s (tội công kích).

Theo Ch Lan Viên, cán b đ c trách ban Văn Công:

“M u Thân, hai ngàn ng i xu ng đ ng b ng

Sau m t đêm còn s ng có 30!”. (T l t n th t là 98%)

V m t chính tr (tội khô i nghĩa), trong su t năm 1968, không th y có cu c n i d y nào c a dân chúng Mi n Nam. Theo l i viên Th Tr ng Đ nh T ng, t i ngày khô i nghĩa s có 50 t đ ng khô i, nh ng t i ngày đó “ch có m t t c a tôi mà thôi, không th y 49 t kia đâu h t!”. (T l sai bi t cũng là 98%)

V vi c này H Chí Minh nh n đ nh: “Nguyên nhân th t b i v chính tr là s báo cáo ch quan”.

Trong cuộc Tội T n Công Xuân H m nh danh là Mùa Hè Đ L a, t tháng 4-1972, Quân L c Việt Nam Cội Hòa đã đ y lui 14 s đoàn chính quy B c Việt, d u r ng lúc này Quân L c Hoa K không còn chi n đ u trên b n a. Và s th ng vong c a các cán binh B c Việt đã v t quá con s 100 ngàn.

Trong cuộc Tội Kích Chi n L c 12 ngày đêm Mùa Giáng Sinh 1972 t i Hà N i, H i Phòng và vùng ph c n, B c Việt đã g n nh ki t qu . Tin trong n c cho bi t, t i Hà N i, nhà nào cũng may s n c tr ng đ nghênh đón các chi n sĩ Mi n Nam ra gi i phóng Mi n B c.

M c d u v y, ch m t tháng sau, tháng 1-1973, Hoa K đã áp l c bu c Việt Nam Cội Hòa ký Hi p Đ nh Paris, theo đó Hoa K và các đ ng minh nh Đ i Hàn, Thái Lan, Phi Lu t Tân, Úc Đ i L i và Tân Tây Lan ph i đ n ph ng rút quân, trong khi quân đ i B c Việt không ph i tri t thoái ra khô i chi n tr ng Việt Nam. Đây là m t ngh ch lý c s c a Hi p Đ nh Paris 1973.

Tr c đó, t 1969, Hoa K đã m c nhiên th a nh n cái g i là Chính Ph Lâm Th i Cội Hòa Mi n Nam Việt Nam trong k ho ch “3 N c Việt Nam” do Trung Qu c đ a ra đ d i g t Hoa K .

H n n a, t sau Hi p Đ nh Paris 1973, Hoa K đã nh n tâm c t gi m 2/3 s ngân kho n vi n tr cho Việt Nam, trong khi Liên Sô và Trung Qu c đã tăng g p 4 l n s quân vi n cho B c

Tội ng lai Việt Nam đi về đâu?

Tác Giả: LS. Nguyễn Hữu Thọ ng

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 12:39

Việt.

Tội hời hợt nà, Chính Phủ Hoa Kỳ đã không giữ lời cam kết sẽ trả đũa tội ác và mãnh liệt trong trình bày quân Bức Việt xâm lấn vũ trang trình bày vi phạm Hiệp Định Hòa bình Paris.

10 năm sau khi Miền Nam thất thủ, năm 1985 Tổng Thống

Nixon viết cuốn Hồi Ký “No More Vietnams” và tuyên phán:

“Đây là sự thất bại và phần bại đáng minh

không tì vết trong Lịch Sử Hoa Kỳ”.

Tội hời 1/4 thế kỷ, năm 1949, sau khi thu hồi chủ quyền đất liền, Việt Nam được công nhận là tiên tiến của Thế Giới Tự Do tại Đông Nam Á. Do sự yểm trợ tích cực của Hoa Kỳ và qua những lời cam kết minh bạch của 5 vị Tổng Thống kế tiếp là Truman, Eisenhower, Kennedy, Johnson và Nixon.

Sự thất bại của Việt Nam Cộng Hòa năm 1975 đã dẫn đến sự suy thoái của Chính Nghĩa Tự Do Dân Chủ trên thế giới, với những hậu quả dây chuyền tại nhiều quốc gia Á Phi, như A Phú Hãn, Angola, Ethiopia, Iran, Mozambique v...v...

Đu sao, theo lời tiên đoán của Tổng Ng Đốc Nhân Moshe Dayan, ngày nào

Cộng Sản chiếm được Việt Nam thì ngày ấy chế độ Cộng Sản bắt đầu suy thoái.

Hai vũ khí chiến lược của Cộng Sản là tuyên truyền dối trá và đàn áp khủng bố.

Sự ngạo mạn cách mạng trình bày của Cộng Sản ngạo mạn dân tộc nhìn rõ bộ mặt tàn bạo của chế độ với đầy đủ 4 khuynh hướng là bóc lột, tham nhũng, bất công và bất lịch.

Kinh nghiệm lịch sử cho biết chế độ cộng sản không bao giờ có thể tồn tại vì những cuộc nổi loạn công tử bên ngoài. Nó chỉ giữ được khi ngạo mạn dân tộc không ai thách thức và chế độ nà.

Ngày nay có ít nhất 90% dân chúng Việt Nam đã ý thức được chế độ

phi nhân của chế độ Cộng Sản. Vì vậy chế độ chống thì chế độ Cộng Sản sẽ tiêu vong.

Theo ông Ngô Đình Nhu, thời gian Cộng Sản tiêu vong có thể ước lượng là 3 chu kỳ (3 con giáp hay 36 năm). Từ 1975 đến nay đã 34 năm. Và nếu như lời tiên đoán nói trên được chứng

Tình hình lại Việt Nam đi về đâu?

Tác Giả: LS. Nguyễn Hữu Thọ

Chúa Nhật, 11 Tháng 10 Năm 2009 12:39

nghe m thì công sự còn sống với tình trong vài ba năm. Tuy nhiên, vị tướng đi n đ u tranh chính tr , không ai dám tin vào nh ng l i tiên đoán. Ph i căn c vào nh ng đi u ki n l ch s v i nh ng y u t v chính nghĩa và ý th c, ý chí và quy t tâm, hy sinh chi n đ u, h u thu n qu n chúng, h u thu n qu c t , trào l u ti n hóa và v n đ ng th i c .

Nh v y t tình lại chính tr c a Vi t Nam ch y u ph i trông vào n i l c c a chính ng i Vi t chúng ta. Y u t th i v n v n c n thi t. Nh ng y u t nhân s có tính quy t đ nh.

Đi u c t y u là chúng ta ph i sáng su t nh n đ nh th i th . Đ ng th i gi v ng Ni m Tin vào ti n đ đ t n c. Su t chi u dài l ch s dân t c Vi t Nam đã ch ng t v i th gi i là m t dân t c b t khu t, không ch p nh n s th ng tr c a ngo i bang cũng nh s đề nén c a k n i thù.